

Bãi Biển NON NƯỚC: Một Kết Thúc Tức Tươi, Oan Nghiệt!

MX Lê Đình Đơn.

Khoảng giữa tháng 3 năm 1975 Lữ Đoàn 369 Thủy Quân Lục Chiến (TQLC) với các Tiểu Đoàn 2, Tiểu Đoàn 6 và Tiểu Đoàn 9 di chuyển đến Thường Đức, Đà Nẵng để thay thế các đơn vị Nhảy Dù. Cổ Thành và các vị trí đóng quân ở phía Tây Quốc Lộ 1 bàn giao lại cho Biệt Động Quân và các Tiểu Đoàn Địa Phương Quân trấn giữ.

Nhìn đoàn quân xa chuyển quân cùng các đơn vị Truyền Tin, Pháo Binh nối đuôi nhau theo Quốc Lộ 1 (QL1) xuôi Nam người dân Quảng Trị đã thảng thốt kêu lên: Thủy Quân

Lục Chiến rút khỏi Quảng Trị rồi! Đường từ thị xã Huế đến chân đèo Hải Vân đông nghẹt xe cộ. Những chiếc xe đò chất đầy khách trong xe, đồ đạc cao ngất ngưỡng trên nui, đang hồi hả, chen chúc, chờ qua đèo.

Đại đội của tôi được lệnh sẽ thay thế vị trí đóng quân của đại đội Nhảy Dù đang trấn đóng ở cao điểm 1062.

Đoàn xe đưa chúng tôi đến điểm đổ quân ngay trên con đường ủi sát chân núi chạy dài theo hướng Tây Nam mà từ xa đã nhìn thấy. Từ đó chúng tôi sẽ di chuyển theo con đường





này cho đến khi gặp đơn vị Dù. Báo cáo xuống xe, bố trí, chờ lệnh di chuyển, thì ngay tức khắc địch quân đã chào đón bằng những tràng thượng liên dồn dập cùng những quả súng cối rải rác rất gần. Bám theo từng mô đá, bụi cây sát chân núi, đại đội di chuyển thật chậm, nắng chiều đã tắt, địch ngưng bắn, chúng tôi đến được điểm đóng quân thì trời đã tối.

Tôi cho đại đội bố trí dọc theo đường tiến quân, vào gặp đại đội trưởng ND để nhận vị trí bàn giao. Đại Đội Trưởng Đại Đội 2 Tiểu Đoàn 6 Dù là một niên trưởng Khóa 22 VKTĐ. Thật nhanh, anh cho tôi biết đã chuẩn bị sẵn những liên lạc viên của 15 vị trí để thay thế cùng những cao điểm trọng yếu đã được đánh dấu trên bản đồ. Anh nói:

—“Tôi biết quân số đại đội của bạn dư sức để trám tuyến đại đội của tôi, với kinh nghiệm hoán đổi nhau nhiều lần ở đây, địch quân lúc nào cũng sẵn sàng rình rập tìm cơ hội phản công, đặc biệt là những lần đổi quân.”

Các trung đội, từng toán lần lượt theo liên lạc viên đến vị trí bàn giao với lời dặn: việc trước tiên là phải báo động tại vị trí tác chiến, không được làm gì khác, quan sát động tĩnh, canh gác cẩn thận đề phòng địch tấn công bất

ngờ. Một cao điểm vô cùng quan trọng ở xa, là nơi địch luôn quấy phá, được tăng cường gấp đôi quân số (14 người) có máy truyền tin được giao cho Trung Sĩ Điều, một hạ sĩ quan dày dạn kinh nghiệm đảm trách.

Bàn giao hoàn tất, người đại đội trưởng Dù bắt tay từ giã:

—“Chúc bạn may mắn, chúng tôi được lệnh về Sài Gòn.

Người về hậu phương yên bình, kẻ vào vùng binh lửa hiểm nguy đối với chúng tôi quá quen thuộc. Biết bao lần hoán đổi như thế này trong những ngày tái chiếm Cổ Thành Quảng Trị giữa các đơn vị Thủy Quân Lục Chiến(TQLC) với nhau và giữa TQLC và Nhảy Dù.

Nhưng người niên trưởng Dù không về Sài Gòn như anh nói, đơn vị của anh đổ vào Khánh Dương, Nha Trang, quần thảo khốc liệt cùng địch quân và anh may mắn thoát hiểm trở về được Vũng Tàu gặp lại tôi khi đại đội tôi chịu trách nhiệm tuần tiễu thị xã Vũng Tàu.

Tiểu Đoàn 6/TQLC đóng giáp tuyến với tôi về phía Tây Nam đựng nặng. Địch quân tấn công mỗi đêm. Người bạn cùng khóa Võ Đăng Tâm vào được tần số nội bộ của đại đội tôi cho biết

— “Tình hình không được sáng sủa, mày với tao ráng giữ liên lạc để có gì còn cứu nhau!”.

Tôi cho biết tình hình chỗ tôi vẫn yên tĩnh, địch cố bám sát, thăm dò nhưng bị phát giác, giao chiến nhỏ rồi rút lui, không có tổn thất. Tuy nhiên chúng nhảy vào tần số truyền tin của mình khiêu khích, tuyên truyền, hăm dọa, mặc dù mình thay đổi tần số nhiều lần vẫn bị chúng bám theo. Trong những giờ phút thật rảnh rang chờ địch, bỗng dưng chợt nhớ: hôm nay là ngày 27 tháng 3, sinh nhật của người mình thương yêu! Thật buồn! Nhưng biết làm sao bây giờ!

Người hiệu thính viên báo cáo tiểu đoàn vừa ra lệnh tất cả các đại đội sẵn sàng giấy bút nhận công điện. Nghe và ghi chép thật kỹ, không được gọi lại hỏi tới, lui! Tôi linh cảm sẽ có chuyện quan trọng xảy đến. Công điện nhận được gần nửa trang giấy.

Chi tiết của một lệnh rút quân!

Tuyên phòng thủ Tiểu Đoàn 6 TQLC lại đùng nặng, tôi nghe được tiếng đạn nổ liên tục. Tôi cũng biết pháo binh, không yểm rất khó khăn, hạn chế trong lúc này!

Còn 2 tiếng nữa đúng giờ G, tôi sẽ kéo Trung Đội 2 ở xa nhất về đại đội. Khó khăn nhất là vị trí của Trung Sĩ Điều. Địch từ những cao điểm gần đó luôn canh chừng, theo dõi, quấy phá, để tìm cách nhỏ cho được trọng điểm tiền đồn này. Phải làm cách nào để địch không phát giác được. Chỉ có cách duy nhất là dùng liên lạc viên để chuyển lệnh đến từng trung đội trưởng rồi cứ theo đó tiến hành, tuyệt đối không được dùng máy truyền tin. Còn vị trí của Trung Sĩ Điều đành phải bỏ lại lều chõng!

Thời gian như dài thêm từng giây phút từ lúc Trung Đội 2 bắt đầu di chuyển. Sự yên lặng, căng thẳng hiện trên từng khuôn mặt, bất cứ một tiếng súng nổ nào từ hướng đó là dấu

hiệu kê hoạch rút quân bị lộ.

Tôi thở dài nhẹ nhõm khi người khinh binh Trung Đội 2 vừa đến tuyên đại đội. Xiết chặt tay Th/Úy Lê Kim Minh Cảnh, một trung đội trưởng trẻ nhưng phong trần, đêm nào cũng thức trắng chờ địch tại giao thông hào, tôi cho trung đội vượt qua đại đội bố trí tại điểm tiếp tế chờ đại đội.

Trung Đội 3 của Ch/Úy Hào cũng đã đến trám vị trí đại đội.

Bây giờ Trung Đội 1 của Th/Úy Lê Viễn Hồng trở thành tuyến đầu, sẵn sàng khi có lệnh sẽ đoạn hậu, rồi nối đuôi theo đại đội. Tôi cũng đã chuẩn bị sẵn toán quân sẽ quay ngược lại chiến đấu cùng Tr/Đội 1 và đại đội sẽ phòng thủ chu vi tại điểm tiếp tế để chờ Tr/Đội 1 nếu bị tập kích.

Rất may, đúng theo lệnh rút quân, toàn bộ đại đội tôi rút ra khỏi vùng đóng quân sông sè. Giờ đây nếu đối mặt giao chiến với địch quân, tôi có toàn bộ đại đội để đánh nhau chứ không phải phân tán hơn 15 vị trí, mỗi một vị trí chỉ khoảng 8 đến 10 người!

Rời vị trí đóng quân được khoảng 3 cây số thì được lệnh tiểu đoàn tìm một chỗ đóng quân gần đường rồi gởi số nhà về tiểu đoàn. Qua đêm, tình hình vô sự, chúng tôi được lệnh tiếp tục di chuyển về Bộ Chỉ Huy Lữ Đoàn (BCHLD) 369.

Đến chiều vượt qua vị trí đóng quân của đại đội Trương Chí Công Tiểu Đoàn 9 đang giữ mấy khẩu pháo dọc theo đường. Thấy tôi anh nói:

— “Anh chơi vậy, chơi với ai, đi trước bỏ đàn em ở lại.”

Nhưng đây chỉ là giỡn chơi với nhau mà thôi. Cảnh gặp nhau như thế này, kẻ ở lại chịu trận, người rút ra vùng an toàn đối với chúng tôi như một chấp nhận rất tự nhiên. Thản nhiên



như đến phiên trung đội lãnh trách nhiệm đi đầu trong thời gian hành quân ở Giồng Trôm, Kiên Hòa. Min bầy khắp nơi, dẫn theo bước chân người khinh binh mở đường mà đi. Chệch một bước chân có thể đạp lên



khôi nỏ của trái đạn 105 ly.

Đại đội tôi đến BCH/LĐ369 thì trời vừa sập tối. Toàn bộ lữ đoàn đã di chuyển. Tôi được lệnh đóng quân tại vị trí BCH/LĐ. Vừa hoàn tất rải quân trám tuyến phòng thủ thì được báo Tiểu Đoàn 9 đang đến. Tôi gặp Tân An (Đ/Úy Đoàn Văn Tịnh) Trưởng Ban 3 TD9. Anh nói:

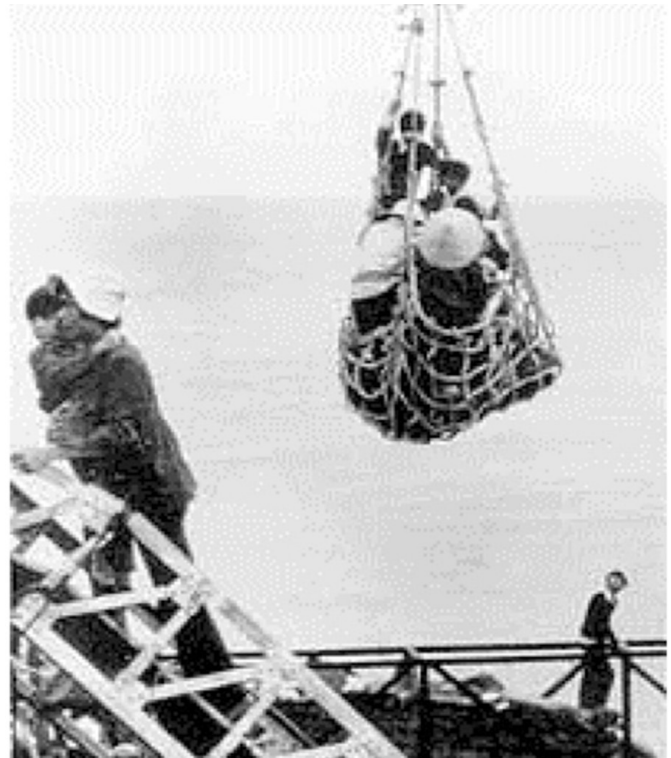
— “Bạn sắp di chuyển, cho tôi gởi mấy thằng em theo, tụi nó bị thương đi không nổi.”

Tôi nói chưa được lệnh, thì lập tức ngay sau đó tiểu đoàn báo sẵn sàng tại chỗ, xe sẽ đón ra Đà Nẵng.

Ngày 29 tháng 3 năm 1975.

Xe chạy suốt đêm, vào thành phố Đà Nẵng khoảng 3 giờ sáng. Tiểu đoàn cho biết tôi sẽ gặp tiểu đoàn tại bãi biển Non Nước.

Cầu Trình Minh Thế đã bị giật sập, chúng



tôi phải lên tàu nhỏ đê đên bãi biển. Khi đại đội tập trung đầy đủ thì trời vừa sáng. Trời càng sáng tỏ, tôi thẳng thốt khi nhìn thấy suốt dọc theo bãi biển đông nghẹt là người! Quân lính đủ mọi binh chủng, dân chúng đông không đếm xuể.

Có một chiếc tàu cặp sát bờ khoảng 100 mét đang kéo một số người lên tàu bằng lưới, xong từ từ lui ra biển. Trên bờ số đông nhón nháo đang lội theo, một đợt sóng lớn đập tới đánh bật mọi người té lăn trở lại bãi!

Một chiếc thiết vận xa chìm nghiêm còn nhô pháo tháp cách bờ khoảng 100 mét, sợi giây thừng từ pháo tháp kéo vào bờ vẫn còn đập dềnh trên mặt nước.

Tàu đã rời xa bãi biển, thả neo, im lìm, bất động.

Người trong bờ ngóng nhìn, mong đợi!

Một chiếc trực thăng xuất hiện, đảo một vòng bãi biển, ai cũng thấy rõ phi công ở trần, mặc quần đùi. Trực thăng bay thấp gần tàu, cả phi công và trực thăng đều lao xuống biển!

Đại bác 130 ly đã pháo tới. Đạn rớt ngoài biển, trên bờ mọi người chạy tới, chạy lui vô cùng hỗn loạn.

Tôi nhìn thấy Đại Bàng Phúc Yên (Trung Tá Nguyễn Xuân Phúc) LĐT/LĐ369, Đại Bàng Thái Dương (Trung Tá Đỗ Hữu Tùng) LDP/LĐ369, Đại Bàng Hà Nội (Thiếu Tá Trần Văn Hợp) TĐT/TĐ2 đang ngồi trên bãi biển, cạnh một chiếc xe jeep, đang viết, vẽ những gì trên bãi cát. Tôi tiến lại gần chào, các vị ngẩng đầu nhìn tôi im lặng.

Tôi đã từng phục vụ dưới quyền chỉ huy của Đại Bàng Thái Dương khi ông giữ chức vụ Tiểu Đoàn Phó Tiểu Đoàn 5. Đại đội tôi có lần về trình diện Đại Bàng Phúc Yên để nhận trách nhiệm phòng thủ Lữ Đoàn. Cho nên cả hai vị đều biết tôi.



— “Thưa Thiếu Tá, pháo đã bắn tới nơi, xin cho tôi đem đại đội đi tìm chỗ bố trí!”

Cả 3 vị đều im lặng, cho đến khi Thiếu Tá Hợp bảo tôi:

— “Ông muốn làm gì thì làm!”

Bây giờ thì tôi đã hiểu rõ. Tàu sẽ không bao giờ vào bờ để đón người nữa vì sóng gần bờ quá lớn. Người phải bằng cách nào ra tới ngoài kia, nơi tàu đang bỏ neo để lên tàu!

Tôi nhìn đại đội vẫn còn đang tập hợp trong đội hình để chờ lên tàu mà ứa nước mắt. Bao nhiêu gian khổ, khó nhọc, còng lưng để mang đủ vũ khí, đạn dược, mặt nạ, áo giáp... một chốc nữa đây sẽ vất bỏ tất cả xuống biển.

Tùng toán trở ngược lại phi trường Non Nước để lấy ruột xe làm phao. Có toán đi dọc theo biển đến xóm chài để tìm thuyền.

Trên mặt biển nhấp nhô không biết bao nhiêu người. Pháo đã được điều chỉnh chính xác hơn. Tiếng kêu la, than khóc vang dội!

Trung Úy Hiền rủ tôi tìm phao bơi ra tàu. Tôi nói tàu xa quá tôi chỉ biết bơi bì bõm chắc ra không nổi! Anh bảo:

— “Đừng lo, tôi sẽ cột phao ông chung với phao tôi, tôi là dân miền biển bơi rất giỏi, chúng ta sẽ bơi được ra tới tàu”.

Chúng tôi 4 người, tôi, Tr/Úy Hiền, Dũng, Nam, đi dọc theo bãi biển về phía xóm chài,

xa chỗ tập trung đông người khoảng hơn cây số thì gặp một anh công binh TQLC đang loay hoay với chiếc xuồng đã bị lật úp gần bờ. Anh đang cố gắng lật trở lại nhưng không nổi. Chúng tôi phụ lật trở lại, tát nước và kéo lên bờ. Anh cho biết sáng nay toán công binh 6 người dùng xuồng để ra biển nhưng mấy lần không qua nổi đợt sóng gần bờ, lần nào cũng bị sóng đánh lật úp! Các bạn của anh nản chí đã bỏ đi hết rồi!

Chúng tôi rủ anh làm thử lần nữa biết đâu thoát được. Cũng may, ngoài tôi ra ai cũng bơi rất giỏi. Tất cả đồng ý cho tôi lên trước ngồi ở giữa xuồng, còn lại mỗi bên 2 người, bơi đẩy xuồng cố gắng vượt qua được đợt sóng lớn rồi mới lên xuồng. Sóng đập mạnh phủ chụp lên xuồng, con xuồng lắc lư sắp lật mấy lần, nhưng nhờ các anh kèm nổi, chúng tôi qua được đợt sóng lớn, tất cả reo lên: thoát rồi! Cả bọn thi nhau tát nước, mỗi bên một chèo, thay phiên chèo tay hướng về tàu, anh công binh thì cố gắng để sửa máy tàu.

Trời đã về chiều, khoảng cách đến tàu còn quá xa. Nhưng lại một lần nữa, sự may mắn lại đến với chúng tôi, cuối cùng máy đã nổ, chiếc xuồng phẳng phẳng lướt sóng đến tàu.

Lên được tàu, chúng tôi được hướng dẫn thẳng xuống hầm tàu đã đông nghẹt lính. Chỉ khác với chúng tôi, họ còn quân phục chỉnh tề, giày trận đầy đủ. Tôi không biết họ lên tàu lúc nào và bằng cách nào!

Xa xa nhấp nhô trên mặt biển rất nhiều người đang ôm phao bơi đến. Những chiếc thuyền nhỏ không biết phát xuất từ nơi nào trên bãi biển, đưa người ra tàu rồi quay trở lại để tiếp tục làm chuyến khác. Đèn pha trên tàu bật sáng cả một vùng biển, là cái đích để mọi người đang bơi trên biển tìm tới.

Cho đến khuya thì không còn thấy ai nữa!

Tàu nhỏ neo xuôi Nam. Bãi biển Non Nước, thành phố Đà Nẵng xa khuất dần cho đến khi mất hẳn! Bộ đồ trận thấm ướt nước biển đã khô, toàn thân vô cùng ngứa ngáy khó chịu. Tôi được cho vào phòng tắm để tắm rửa, giặt bộ đồ duy nhất để mặc lại. Các bạn Hải Quân trên tàu đã lo cho mọi người thật chu đáo, từ ăn uống, tắm rửa, vệ sinh với một số người quá đông đảo. Tôi và Hiền len lỏi trong đám đông người để tìm kiếm có ai trong đại đội, tiểu đoàn lên được tàu. Tôi gặp Trần Đình Công ĐĐT/ĐĐ4, tôi hỏi người bạn cùng khóa: “mày có gặp được ai khác?”. Có Đại Úy Nghiêm ĐĐT/ĐĐCH và Thiếu Tá tiểu đoàn trưởng. Nó đã quần khắp mọi nơi tìm kiếm nhưng không còn ai khác!

ĐĐ2/TQLC đã tan tác rồi! Không đánh nhau mà tan hàng trong nỗi cay đắng, uất nghẹn!

Trên đường từ Thường Đức di chuyển ra Đà Nẵng, Trung Úy Thanh ĐĐT/ĐĐ1 liên lạc với tôi nhờ báo với tiểu đoàn là đại đội của anh lạc mất tiểu đoàn và giờ này còn kẹt trong núi. Anh đã cố gắng liên lạc với tiểu đoàn và các đại đội khác mà không được. Tôi báo ngay cho tiểu đoàn biết và liên lạc nhiều lần với anh sau đó nhưng không được!

Thiếu Tá Tiểu Đoàn Phó, Đại Úy Huỳnh Văn Trọn ĐĐT/ĐĐ5 chắc còn kẹt lại trên bãi biển. Tàu đổ xuống quân cảng Cam Ranh tiếp nhận tân binh, vũ khí, quân trang, quân dụng.

Tiểu Đoàn 2 TQLC bây giờ chỉ có tiểu đoàn trưởng, trưởng ban 3 và 2 đại đội trưởng.

Bãi biển Non Nước: Một kết thúc tức tưởi, oan nghiệt!

MX Lê Đình Đơn